

Bản án số: 24/2021/HSST

Ngày: 29/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ANH SƠN – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Phú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng, ông Nguyễn Tất Thành.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh N.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh N tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 29/4/2021 tại Trụ sở TAND huyện A, tỉnh N xét xử sơ công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2021/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/10/1969; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn 1, xã L, huyện A, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 7/10; Họ tên cha: Nguyễn Văn T – Sinh năm 1946; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H – Sinh năm 1949; Hiện cha mẹ bị cáo đang cư trú tại: thôn 1, xã L, huyện A, tỉnh N; Vợ: Nguyễn Thị T (đã chết); Con: có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2000; Anh chị em ruột: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện A, tỉnh N - Có mặt.

Người có quyền lợi liên quan: Anh Nguyễn Văn B – sinh năm 1995

Địa chỉ: thôn 1, xã L, huyện A, tỉnh N – Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 15 phút, ngày 02/ 01 /2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại Thôn 1, xã Vĩnh Sơn, huyện A, tỉnh N có đối tượng là một người đàn ông đi xe máy HONDA, Wave@ màu sơn trắng BKS 37 M1-239.70 hướng từ xã L đi về hướng địa bàn Thôn 1, xã Vĩnh Sơn, huyện A có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến 11 giờ 50 phút cùng ngày, Công an huyện A tiến hành kiểm tra, xác định đối tượng là Nguyễn Văn L, sinh ngày 01/10/1969, trú tại Thôn 1, xã L, huyện A, tỉnh N, phát hiện thu giữ trong bàn tay phải của Long có 01 (một) gói nhỏ ni lông màu đen, bên trong có chứa 31 viên nén, hình dạng tròn, màu hồng giống nhau (nghi là Ma túy tổng hợp) . Tổ công tác Công an huyện

A tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Văn L và thu giữ tang vật đưa về trụ sở Công an huyện A , tỉnh N để điều tra làm rõ . Sau đó cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của L tại thôn 1, xã L. Quá trình khám xét nhà ở của Nguyễn Văn L, cơ quan điều tra phát hiện thu giữ trong tủ kính để tại phòng ngủ có 01 hộp nhựa màu trắng, bên trong có chứa 439 (*bốn trăm ba mươi chín*) viên nén, hình dạng tròn, màu hồng giống nhau (nghĩ là ma túy tổng hợp). Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật đưa về trụ sở công an huyện A điều tra làm rõ .

Vật chứng thu giữ :

- 01 (một) gói ni lông màu đen, bên trong có 31 viên nén, hình dạng tròn màu hồng (nghĩ là Ma túy tổng hợp)

- 01 (một) hộp nhựa màu trắng, bên trong có 439 viên nén, màu hồng, hình dạng tròn giống nhau (nghĩ là ma túy tổng hợp)

-01(một) điện thoại OPO , màu đen, gắn số sim thuê bao 0982432066, máy cũ, màn hình bị vỡ.

- 01(một) xe máy HON DA , loại xe Wawe@ , màu sơn trắng, BKS 37M1-239-70 , xe đã cũ, chi tiết máy không kiểm tra .

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Long khai nhận: Vào ngày 28 tháng 12 năm 2020, L đi làm thợ mộc thuê cho một người tên Phiêu ở nước Lào, khi chuẩn bị về quê, thì L nói với anh Phiêu thanh toán tiền công để về quê , nhưng anh Phiêu nói không có tiền. Anh Phiêu hỏi có lấy 500 viên ma túy (hồng phiến) tương đương với số tiền 13.000.000 đồng để trừ vào số tiền làm công cho anh Phiêu không, L đồng ý nhận . Sau khi lấy được số ma túy và về quê, Long đã cắt dấu số ma túy trên vào trong tủ kính, để tại phòng ngủ của gia đình L ở Thôn 1, xã L, huyện A, tỉnh N để sử dụng dần. Từ khi về nhà L đã sử dụng hết 30 viên hồng phiến, còn lại 470 viên bỏ vào hộp nhựa. Đến sáng ngày 02/01/2021 có anh Đăng “ còi ” ở nhà thị trấn Anh Sơn gọi điện cho L và nói “ mới đi Lào về có quà không ? (ý nói có ma túy (hồng phiến) không đưa lên bán cho anh Đ với số tiền 2.000.000 đồng ma túy). L đồng ý bán và lấy trong hộp nhựa 31 viên hồng phiến, gói lại bỏ trong túi ni lông màu đen đưa đi bán cho anh Đ “Còi”, còn lại 439 viên hồng phiến, màu hồng bỏ vào trong hộp nhựa màu trắng và cắt dấu trong tủ kính của gia đình .

Đến khoảng 11 giờ 50 phút, L lấy xe máy BKS 37M1-239-70 của con trai là Nguyễn Văn B và cầm 31 viên ma túy (hồng phiến) gói trong túi ni lông màu đen đem lên bán cho anh Đ (cư trú tại khối 2, thị trấn A). Trên đường L đi đến Thôn 1, xã V thì bị lực lượng Công An huyện A kiểm tra, phát hiện bắt giữ. Sau đó cơ quan CSĐT khám xét nơi ở của L phát hiện và thu giữ một hộp nhựa màu trắng , bên trong có chứa 439 viên hồng phiến, L khai số ma túy 439 viên hồng phiến này là L cắt dấu để sử dụng dần.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định ngày 02/01/2021, Hội đồng mở niêm phong đã xác định được :

- 31 viên nén màu hồng , hình dạng tròn giống nhau thu giữ của Nguyễn Văn L tại thôn 1 , xã Vĩnh Sơn có khối lượng 3,055 gam, Hội đồng đã lấy 05 viên có khối lượng 0,465 gam niêm phong lại (kí hiệu M1) gửi phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N PC-09 (Đ2-MT) để trưng cầu giám định chất ma túy, số còn lại 26 viên có khối lượng 2,590 gam niêm phong lại (kí hiệu M1.1) để bảo quản theo đúng quy định.

- 439 viên nén màu hồng, hình dạng tròn giống nhau thu giữ trong tủ kính tại nhà ở của Nguyễn Văn L có khối lượng 43,175 gam, Hội đồng đã lấy 10 viên khối lượng 01 gam (kí hiệu M2) gửi đi giám định phòng Kỹ thuật hình sự PC-09 (Đ2-MT) yêu cầu giám định chất ma túy, số còn lại 429 viên có khối lượng 42,175 gam (kí hiệu M2.2) để bảo quản theo đúng quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 152 /KL-PC 09 (Đ2-MT) ngày 08 / 01 /2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận :

- “ Hai Mẫu (kí hiệu M1, M2) viên nén , hình dạng tròn, màu hồng , giống nhau thu giữ của Nguyễn Văn L gửi tới giám định đều là ma túy (Me tham phetamine).

- Số viên nén hình dạng tròn,, màu hồng , giống nhau(31 viên) thu giữ trong người của Nguyễn Văn L có tổng khối lượng là 3,055 gam (Ba phẩy không trăm , năm mươi lăm gam)

- Số viên nén hình dạng tròn , màu hồng, giống nhau (439 viên) thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn L có tổng khối lượng là 43,175 gam (Bốn mươi ba phẩy một trăm bảy mươi lăm gam)

Về xử lý vật chứng :

- 05 viên nén gửi đi giám định đã được sử dụng hết trong quá trình giám định.

Số còn lại 26 viên có khối lượng 2,590 gam khi bắt quả tang và 429 viên có khối lượng 42,175 gam thu giữ khi khám xét khẩn cấp hiện được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng theo đúng quy định.

- 01(một) điện thoại OPO , màu đen, gắn số sim thuê bao 0982432066, máy cũ, màn hình bị vỡ.

- 01(một) xe máy HONDA, loại xe Wawe@ , màu sơn trắng, BKS 37M1-239-70 , xe đã cũ , chi tiết máy không kiểm tra .Quá trình điều tra đã chứng minh được chiếc xe máy là của anh Nguyễn Văn B (là con trai của bị cáo L). Do anh Bình không biết Nguyễn Văn L sử dụng chiếc xe máy đi lên địa bàn thị trấn Anh Sơn để bán ma túy, nên cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe cho anh Bình vào ngày 20/2/2021.

Tại bản cáo trạng số 25/Ct - VKS HS ngày 01/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh N đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 3, Điều 249 và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh N giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị:

Áp dụng: Điểm b, khoản 3 Điều 249, khoản 1 Điều 251 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 11 đến 12 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt cho cả 02 tội từ 14 năm đến 15 năm 06 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất với đề nghị của đại diện VKS, không tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng bị cáo nói: Hành vi của bị cáo là sai trái, bị cáo rất ăn năn, hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 02 /01/2021 tại Thôn 1, xã V, huyện A , tỉnh N , Nguyễn Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,055 gam (*Ba phẩy, không trăm năm mươi lăm gam*) Ma túy (*Metham phetamine*) để đem đi bán và tàng trữ 43,175 gam (*Bốn mươi ba phẩy, một trăm bảy mươi lăm gam*) ma túy (*Me tham phe ta mine*) tại nhà ở thôn 1, xã L để sử dụng

Hành vi của bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật. Hành vi đó không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý nhà nước về các chất ma túy mà còn gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân và nhiều hệ lụy khác cho xã hội. Vì vậy phải xử lý thật nghiêm hành vi của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ, mẹ đẻ được tặng thưởng huân, Huy chương. Vì vậy bị cáo Nguyễn Văn L được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

[4] Từ việc đánh giá về tính chất mức độ của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn L là đối tượng nghiện ma túy, ngoài việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng bị cáo còn bán ma túy để kiếm lời, do đó bị cáo phạm cùng một lúc hai tội. Hành vi của bị cáo không những gây tác hại đến sức khỏe, làm băng hoại đạo đức mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn trên địa bàn. Vì vậy phải có một mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích, cũng như góp phần phòng ngừa chung cho xã hội như đề nghị của đại diện VKS là có căn cứ. Tuy nhiên xét thấy sau khi phạm tội bị cáo hành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ, mẹ đẻ được tặng thưởng Huân, huy chương, do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Trong vụ án này người đàn ông anh Phiêu (người nước Lào) đã trả tiền công bằng ma túy cho Nguyễn Văn L tại nước Lào (theo lời khai của L). Do L không nhớ

cụ thể tên, địa chỉ của người đàn ông trên nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra, xử lý, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người thanh niên tên Đ “còi” đã liên hệ mua ma túy của L (theo lời khai của L) người ở thị trấn A, huyện A, tỉnh N. Quá trình điều tra xác định được có 01 người thanh niên tên Đ sống ở tổ dân phố 1, thị trấn A, tuy nhiên hiện tại anh Đ không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì nên cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xử lý, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 05 viên nén là ma túy Methamphetamine gửi đi giám định đã được sử dụng hết trong quá trình giám định. Số còn lại 26 viên có khối lượng 2,590 gam khi bắt quả tang và 429 viên có khối lượng 42,175 gam Methamphetamine thu giữ khi khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Nguyễn Văn L, xét thấy đây là vật chứng là vật thuộc danh mục nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe máy HONDA, loại xe Wawe@, màu sơn trắng, BKS 37M1-239-70, xe đã cũ, chi tiết máy không kiểm tra. Quá trình điều tra đã chứng minh được chiếc xe máy là của anh Nguyễn Văn B (con trai của bị cáo L). Do anh B không biết Nguyễn Văn L sử dụng chiếc xe máy đi lên địa bàn thị trấn A để bán ma túy, nên cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe cho anh B là đúng quy định của pháp luật.

- 01 chiếc điện thoại OPO, màu đen, gắn số sim thuê bao 0982432066, máy cũ, màn hình bị vỡ. Xét thấy đây là công cụ phương tiện Nguyễn Văn L đã sử dụng để liên lạc bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L **11 (Mười một)** năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và **03 (Ba)** năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **14 (Mười bốn)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 02/01/2021.

2, Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 455 viên viên nén, có khối lượng 44,765 gam (*Bốn mươi tư phẩy bảy trăm sáu mươi lăm gam*) ma túy Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Văn L.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01(một) điện thoại OPO, màu đen, gắn số sim thuê bao 0982432066, máy cũ, màn hình bị vỡ.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Anh Sơn Chi cục thi hành án dân sự huyện A ngày 05/4/2021)

3/Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Phú